ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI
LẦN THỨ XV
*

Số 01-NQ/ĐH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Pleiku, ngày 16 tháng 10 năm 2015

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LẦN THỨ XV ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ XV họp từ ngày 13 đến ngày 16 tháng 10 năm 2015 tại Hội trường 2/9, thành phố Pleiku. Dự Đại hội có 323 đại biểu trên tổng số 323 đại biểu được triệu tập, sau khi thảo luận các văn kiện trình Đại hội,

QUYẾT NGHỊ

I- Tán thành những nội dung cơ bản về đánh giá tình hình 5 năm 2010 - 2015 và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ 5 năm 2015 - 2020 nêu trong Báo cáo chính trị trình Đại hội:

1- Về đánh giá tình hình 5 năm 2010 - 2015

Trong 5 năm qua, nhờ sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng bộ, quân và dân các dân tộc trong tỉnh, tỉnh ta đã vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, đạt được những thành tựu quan trọng, có 14/20 chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đạt và vượt. Kinh tế tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế, cơ cấu đầu tư chuyển dịch hợp lý. Chất lượng giáo dục và đào tạo, khám, chữa bệnh cho nhân dân được nâng lên. An sinh xã hội được đảm bảo; bản sắc văn hóa được bảo tồn và phát huy. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Hệ thống chính trị có chuyển biến tích cực. Công tác phát triển đảng, thành lập tổ chức đảng ở các thôn, làng chưa có tổ chức đảng và đảng viên hoàn thành mục tiêu đề ra trước 2 năm. Hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp có nhiều tiến bộ. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Tuy nhiên, chất lượng tăng trưởng một số ngành còn thấp; ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp chưa nhiều; kết cấu hạ tầng vùng động lực, vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng phát triển chậm, chưa tạo được mạng lưới cơ sở hạ tầng kết nối giữa nội bộ vùng và liên kết vùng. Thu hút đầu tư còn nhiều hạn chế; khả năng tự cân đối ngân sách của địa phương còn khó khăn và Gia Lai vẫn chưa thoát khỏi tình trạng là một tỉnh nghèo. Tỷ lệ hộ

nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số trong tổng số hộ nghèo còn cao. Quốc phòng, an ninh vẫn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp. Công tác cải cách thủ tục hành chính trong Đảng, cải cách hành chính Nhà nước còn một số mặt chưa đạt yêu cầu. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức đảng, hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền ở một số nơi chưa theo kịp với tình hình. Tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số tham gia cấp ủy, lãnh đạo các cấp còn thấp. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở có nơi chưa đáp ứng yêu cầu, chưa phát huy tốt nguồn lực và khả năng sáng tạo của các tầng lớp nhân dân. Vẫn còn 06/20 chỉ tiêu Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2010 - 2015) đề ra nhưng chưa đạt; 09 nhiệm vụ trọng tâm được Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV (nhiệm kỳ 2010 - 2015) đề ra nhưng thiếu nguồn lực thực hiện; việc kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên và chưa kịp thời sơ kết, tổng kết nên hiệu quả thấp.

Nguyên nhân của những thành tựu: Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương; phát huy tinh thần đoàn kết, quyết tâm của cả hệ thống chính trị và nhân dân các dân tộc trong tỉnh. Vận dụng linh hoạt các cơ chế, chính sách của Trung ương phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương. Kịp thời ban hành các chương trình hành động để triển khai thực hiện. Ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, niềm tin của dân với Đảng và sự đồng thuận của cộng đồng xã hội ngày càng cao. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành ngày càng chặt chẽ.

Nguyên nhân của yếu kém, hạn chế: Công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành về phát triển kinh tế - xã hội của một số cấp ủy, chính quyền các cấp còn hạn chế, yếu kém về năng lực tổ chức thực hiện, kinh nghiệm thực tiễn. Một số cán bộ, công chức hạn chế về trình độ; tâm lý thụ động, ỷ lại, trông chờ vào cấp trên; chưa năng động sáng tạo, tập trung đúng mức để giải quyết một số vấn đề bức xúc phát sinh. Việc cải cách thủ tục hành chính chưa đáp ứng được tiến trình phát triển và hội nhập. Một số cán bộ, đảng viên còn thiếu tự giác, gương mẫu. Một số vụ việc tiêu cực, tham nhũng xử lý chậm, gây dư luận không tốt và làm giảm niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

2- Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp giai đoạn 5 năm 2015 - 2020

Mục tiêu tổng quát của giai đoạn 2015 - 2020

Tiếp tục huy động mọi nguồn lực, khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế để đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng của tỉnh. Chú trọng phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ trong tất cả các ngành. Xây dựng kết cấu hạ tầng tương đối đồng bộ, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới. Phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và văn hóa tinh thần của nhân dân, từng bước thu hẹp dần về khoảng cách và mức sống giữa các tầng lớp dân cư. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Giữ vững quốc phòng, an ninh. Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững

mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền các cấp và hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, phấn đấu xây dựng Gia Lai là một tỉnh phát triển nhanh, bền vững ở khu vực Bắc Tây Nguyên.

Các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2015 - 2020

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 5 năm (GRDP theo giá so sánh năm 2010) đạt 7,5%/năm. Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp, thuỷ sản là 37,25%; công nghiệp - xây dựng là 28,9%; các ngành dịch vụ là 33,85%. Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tăng bình quân hằng năm 9 - 10%/năm. Kim ngạch xuất khẩu bình quân hằng năm tăng 7,44%. GRDP bình quân đầu người đạt 54,4 triệu đồng/người/năm; đến năm 2020 có 70 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng bình quân trên 10%/năm.

- Diện tích rừng trồng mới hằng năm đạt 800 ha và tỷ lệ che phủ của rừng 46,6%. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 1,8%/năm; đến năm 2020 còn 2,68% (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 - 2015). Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn 1,2%. Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi ở cấp trung học cơ sở đạt 91,5%. Phấn đấu 100% dân số đô thị sử dụng nước sạch và 95% dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh. Tỷ lệ số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia đạt 100%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 55%. Số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế theo tiêu chí mới 61,3% và đạt 8 bác sỹ/1 vạn dân.

- Số tổ chức cơ sở đảng đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh trên 50%. Bình quân hằng năm kết nạp mới 5% đảng viên so với đầu nhiệm kỳ.

Nhiệm vụ và giải pháp

- Tập trung phát triển mạnh ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá quy mô lớn, nâng cao giá trị gia tăng, chất lượng sản phẩm. Phát triển nông nghiệp gắn liền với xây dựng nông thôn mới. Triển khai các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp; đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ sinh học chất lượng cao vào sản xuất; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi một cách hợp lý, đầu tư nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm ở thị trường trong và ngoài nước. Triển khai quyết liệt công tác bảo vệ và phát triển rừng, nhất là rừng tự nhiên, rừng phòng hộ, đầu nguồn và rừng trồng. Đẩy mạnh sản xuất công nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng ngành công nghiệp chế biến và công nghiệp năng lượng (thủy điện). Có bước đột phá để thu hút đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất các sản phẩm từ nguồn nguyên liệu thế mạnh của tỉnh. Nâng cao chất lượng các ngành thương mại, dịch vụ, phát triển du lịch tương xứng với tiềm năng của tỉnh. Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư, phát huy lợi thế, liên kết với các tỉnh khu vực Tây Nguyên, các tỉnh ven biển miền Trung để phát triển mạnh ngành du lịch.

Tăng cường huy động các nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư để tập trung phát triển kết cấu hạ tầng một cách đồng bộ, có hệ thống, đảm bảo hiệu

quả tổng hợp, nhất là mạng lưới giao thông, điện, thủy lợi, viễn thông, công nghệ thông tin. Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, khuyến khích đầu tư theo hình thức hợp tác công - tư (PPP), ưu tiên cho các công trình trọng điểm, cấp thiết, hoàn thiện cơ bản hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nhằm đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa của tỉnh. Khai thác tốt các nguồn thu, tiết kiệm chi ngân sách, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn cho phát triển. Thực hiện tốt cơ chế tự chủ tài chính, tự chịu trách nhiệm của tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập.

Phát triển các thành phần kinh tế, mở rộng thị trường và đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa. Tăng cường xúc tiến đầu tư, thương mại tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, tạo điều kiện để doanh nghiệp tư nhân đầu tư vào sản xuất kinh doanh. Đẩy mạnh cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước; tiếp tục chuyển đổi các hợp tác xã sang mô hình hợp tác xã kiểu mới. Tạo điều kiện phát triển và tăng cường liên kết giữa các vùng trong tỉnh để phát huy lợi thế, tiềm năng của từng vùng. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng căn cứ cách mạng.

- Triển khai thực hiện tốt các chế độ, chính sách, chương trình, dự án đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tập trung phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ gắn với nhu cầu phát triển kinh tế xã hội. Ưu tiên đầu tư cho giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và những ngành nghề cần thu hút người học. Phát triển y tế, nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, không để dịch bệnh lớn xảy ra; đầu tư phát triển y học cổ truyền, tăng cường phối hợp giữa y học cổ truyền và y học hiện đại. Tiếp tục phát huy hiệu quả của mô hình kết hợp quân dân y, góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân. Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư cung cấp các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể dục thể thao, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Trung ương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Đầu tư, phát huy giá trị Khu di tích Tây Sơn thượng đạo và từng bước đầu tư xây dựng di tích lịch sử - cách mạng của tỉnh tại xã Kroong, huyện Kbang.

Tăng cường công tác quy hoạch, quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường sinh thái; thực hiện tăng trưởng xanh, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh giảm nhẹ thiên tai nhất là bão lũ, hạn hán. Kiểm soát chặt chẽ việc cấp phép khai thác khoáng sản, xử lý nghiêm các vi phạm về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

- Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, giữ vững chủ quyền an ninh biên giới. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, Nhà nước về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện đồng bộ các

giải pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục đấu tranh, ngăn chặn, vô hiệu hoá các hoạt động phục hồi FULRO và các hoạt động chống phá khối đại đoàn kết toàn dân. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phòng, chống tội phạm; ngăn chặn, kiềm chế tội phạm, tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội.

Đẩy mạnh việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng lãng phí, Chiến lược cải cách tư pháp, và thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, chú trọng phát triển quan hệ hợp tác, hữu nghị với các tỉnh lân cận và các tỉnh trong tam giác phát triển Việt Nam - Lào - Campuchia, nhằm khai thác có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Tiếp tục đổi mới công tác giáo dục lý luận chính trị, học tập nghị quyết của Đảng theo hướng cụ thể, thiết thực, hiệu quả. Chú trọng việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) *"Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"* và tiếp tục đẩy mạnh việc *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*. Kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng. Nâng cao chất lượng công tác phát triển Đảng, nhất là đảng viên trẻ, đảng viên nữ, đảng viên người dân tộc thiểu số. Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, quản lý, sử dụng cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp và cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số.

Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, điều tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận. Tăng cường bám nắm cơ sở, tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Tăng cường đổi mới công tác dân vận trong cơ quan nhà nước.

Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính. Quán triệt và tổ chức thi hành nghiêm chỉnh Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, Luật tổ chức chính quyền địa phương và các chính sách pháp luật. Chăm lo xây dựng, kiện toàn bộ máy chính quyền địa phương từ tỉnh đến cơ sở vững mạnh, ngang tầm nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Tăng cường xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức, có kiến thức, năng lực hoạt động thực tiễn và đề cao tinh thần trách nhiệm với nhân dân. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị *về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức*, xây dựng hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, trong sạch, vững mạnh.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Đa dạng hoá các hình thức tuyên tuyền, vận động, tập hợp quần chúng vào tổ chức. Tiếp tục thực hiện tốt Quyết định của Bộ Chính trị về giám sát và phản biện xã hội tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

- Trong nhiệm kỳ Đại hội XV, cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện một số chương trình trọng tâm sau:

(1)- Tập trung xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ tỉnh đến cơ sở.

(2)- Thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số cạnh tranh (PCI) cấp tỉnh.

(3)- Giữ vững an ninh chính trị, an ninh biên giới, đập tan mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch và bọn phản động FULRO.

(4)- Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, chăm lo nâng cao đời sống vật chất và văn hóa tinh thần của nhân dân, nhất là giảm nhanh và bền vững tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số.

II- Thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai khoá XIV. Từ kinh nghiệm này, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai khoá XV (nhiệm kỳ 2015 - 2020) cần tiếp tục phát huy ưu điểm, đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

III- Thông qua các báo cáo tổng hợp ý kiến của tổ chức đảng các cấp và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đóng góp vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội XII của Đảng. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai khoá XV tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội để bổ sung, hoàn chỉnh văn bản, báo cáo Ban Chấp hành Trung ương.

IV- Thông qua kết quả bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XV gồm 55 đồng chí, bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng gồm 17 đồng chí đại biểu chính thức và 02 đồng chí đại biểu dự khuyết. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai khoá XV hoàn chỉnh hồ sơ về kết quả bầu cử, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư để quyết định chuẩn y theo quy định.

V- Giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai khoá XV căn cứ vào Nghị quyết Đại hội, trên cơ sở quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, xây dựng chương trình hành động, ban hành các nghị quyết chuyên đề hoặc đề án cụ thể để thể chế hóa các chương trình trọng tâm, đồng thời ban hành các kế hoạch công tác để nhanh chóng đưa Nghị quyết Đại hội đi vào thực hiện trong thực tiễn.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV là Đại hội ***"Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển"***. Đại hội kêu gọi toàn Đảng bộ, quân và dân các dân tộc trong tỉnh tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường của đồng bào các dân tộc tỉnh nhà; tranh thủ thời

cơ, vượt qua khó khăn, thách thức; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội lần thứ XV của Đảng bộ tỉnh đã đề ra, góp phần xứng đáng cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng trong thời kỳ mới.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH

Hồ Văn Niên

Nơi nhận :
- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung Đảng,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Trung ương Đảng + T26,
- Các đảng bộ trực thuộc,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên khóa XV,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

Xác nhận chữ ký của đồng chí Hồ Văn Niên
T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY GIA LAI

Dương Văn Trang